**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THIỆU HÓA**
**Tỉnh Thanh Hóa**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Số 59 /2017/QĐST – HNGĐ* *Thiệu Hóa, ngày 07 tháng 07 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88 / 2017/TLST -HNGĐ Ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Văn Th – Sinh năm 1979
Trú tại: Thôn Phác Đ, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị □ – Sinh năm 1975
Sinh quán: Thông Thành Đ, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Trú tại : Thôn Phác Đ, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 , Điều 81,Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2916/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ; điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết số: 326/2916/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn Th - Sinh năm 1979
Trú tại: Thôn Phác Đ, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Và chị Nguyễn Thị □ - Sinh năm 1975

Sinh quán: Thôn Thành Đ, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Trú tại : Thôn Phác Đ, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Văn Th và chị Nguyễn Thị á.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận việc nuôi con và đóng góp nuôi con nh- sau: Giao cháu Lê Mai A sinh ngày 29 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị □ trực tiếp trông non, chăm sóc, nuôi d- ỡng cho đến khi cháu tr- ởng thành, anh Lê Văn Th có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị □ mỗi tháng là 1.000.000đ ( Một triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. □n cấp d- ỡng nuôi con tính từ tháng 7 năm 2017. Anh Lê Văn Th đ- ợc quyền đị lại thăm nom con chung chị □ không đ- ợc ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản: Vợ chông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn Th và chị Nguyễn Thị □ thống nhất anh Lê Văn Th nộp 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) án phí cấp d- ỡng nuôi con. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Th đã nộp theo biên lai số: AA/2014/0001175 ngày 19/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá đ- ợc trừ 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) vào tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) án phí cấp d- ỡng nuôi con, anh Th đã nộp đủ án phí.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 Luật thi hành án .

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*** *:*
- VKSND huyện Thiệu Hoá;
- Các đơng sự;
- Phòng giám đốc án;
- Chi cục THA huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn
- Lu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Lê Văn Quân**